

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày 05 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đường Ngọc Đại và bà Nguyễn Thị Kim Luyến;

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Văn V, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1960, tại Vĩnh Phúc; địa chỉ: Thôn C, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 07/10; nghề nghiệp: Không; con ông Lưu Sỹ T và con bà Dương Thị C, (Đều đã chết); bị cáo sinh sống với 02 người (không đăng ký kết hôn), có 05 con lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1992). Tiền án, tiền sự: Không;

*Nhân thân của bị cáo:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/HSST ngày 29/3/2001 bị Tòa án nhân dân huyện Mê Linh xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản trộm cắp 600.000đ), án phí 50.000đ. Đã chấp hành xong án phí tháng 6 năm 2001, ra trại tháng 9 năm 2002; đã được xóa.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 12/HSST ngày 06/3/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Mê Linh; xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (trị giá 100.000đ). Bị truy thu 20.000đ, án phí 50.000đ, đã chấp hành xong vào tháng 01 năm 2009; ra trại ngày 30/10/2003; đã được xóa.

Tại Quyết định số: 668/QĐ-CT ngày 03/9/2004 bị Chủ tịch UBND thị xã Phúc Yên (Nay là thành phố Phúc Yên), ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng; chấp hành xong 8/3/2007, đã được xóa.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2010/HSST ngày 15/3/2010, Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên (Nay là thành phố Phúc Yên), xử phạt 08 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bị cáo 5.000.000đồng, truy thu 50.000đồng, tịch thu xung quỹ Nhà nước 200.000đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng. Bị cáo kháng cáo, đến ngày 24/5/2010 bị cáo rút toàn bộ kháng cáo, đình chỉ xét xử phúc thẩm. Tháng 6 năm 2016 Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên (Nay là thành phố Phúc Yên), ra quyết định miễn thi hành án đối với khoản tiền phạt; truy thu, tịch thu và án phí đối với Dương Văn V. Ngày 30/9/2016 Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phúc Yên đã ra quyết định đình chỉ số 26, đình chỉ thi hành với các khoản trên đối với Dương Văn V. Bị cáo ra trại ngày 20/7/2016; đã được xóa án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2024 đến nay. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

* Bị hại: Chị Đỗ Thị Quỳnh S, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Tổ 1, thị trấn C, huyện M, thành phố Hà Nội.

(có đơn xin xét xử vắng mặt)

* Người làm chứng:

- Anh Hoàng Thế K, sinh năm 1997 “vắng mặt”;

- Bà Hạ Thị T, sinh năm 1970 “vắng mặt”;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 05 phút ngày 08/02/2024, Dương Văn V cùng với bạn là chị Phạm Hải Y, sinh năm 1978, nơi thường trú tại phường P, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc gọi điện thoại hẹn nhau cùng ra chợ Phúc Yên để mua sắm đồ tết. Sau đó, V đi nhờ xe mô tô của người đi đường từ khu vực chợ Đồi thuộc thôn C, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc ra chợ Phúc Yên. Đến nơi, V và chị Y gặp nhau tại công chợ Phúc Yên, một mình chị Y đi vào chợ mua đồ, còn V đứng ở ngoài đường chờ. Lúc này, do thiếu tiền tiêu sài cá nhân, V nảy sinh ý định đi vào Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp mang đi bán lấy tiền. Dương Văn V một mình đi bộ đến Bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên; khi đi đến nơi V đi vào tòa nhà B của Bệnh viện và đi lên tầng 2 tòa nhà này bằng cầu thang bộ. Sau đó V đi dọc hành lang tìm kiếm trong các phòng bệnh có ai để tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 08/02/2024, V đi đến trước cửa phòng B218 thì thấy bên trong phòng bật điện sáng và có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu Gold, bên ngoài lắp 01 chiếc ốp nhựa dẻo màu nâu, đã qua sử dụng của chị Đỗ Thị Quỳnh S đang để ở góc đầu giường bên trái của giường bệnh (theo hướng từ cửa nhìn vào trong phòng). Lúc này, V vẫn tiếp tục đi đến đầu hành lang rồi vòng quay lại cửa phòng B218 và quan sát trong phòng có 02 giường đang có người ngủ, không thấy có ai để ý, nên V đi lên vào trong phòng. Dương Văn V đi đến đứng ở vị trí gần chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu Gold trên, rồi dùng tay phải cầm chiếc điện thoại di động của chị S lên khỏi vị trí ban

đầu cách mặt giường khoảng 40cm, chuẩn bị cho vào túi quần đang mặc, lúc này chị S đang đứng ở cửa phát hiện hô hoán và đóng cửa lại. Thấy vậy, V sợ bị mọi người bắt giữ, nên đã để chiếc điện thoại xuống giường. Sau đó, mọi người đã yêu cầu V ở lại và giữ nguyên hiện trường, để chị S đi trình báo sự việc với cơ quan Công an đến làm việc.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu Gold, đã qua sử dụng và 01 chiếc ốp nhựa dẻo màu nâu. Qua điều tra làm rõ, tài sản nêu trên là tài sản hợp pháp của chị Đỗ Thị Quỳnh S. Ngày 12/3/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại cho bị hại, chị S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu V phải bồi thường gì.

Tại bản kết luận định giá số: 12/KL-HĐĐGT ngày 23/02/2024, Hội đồng định giá sản kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu Gold, đã qua sử dụng trị giá 5.000.000đồng và ốp điện thoại trị giá là 50.000đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là: 5.050.000đồng (Năm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn V hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 56/CT - VKSPY ngày 10 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo Dương Văn V về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình; xử phạt bị cáo Dương Văn V từ 15 tháng đến 16 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 15/3/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Dương Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị hại, người làm chứng; Đơn trình báo, Biên bản sự việc, Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ trộm cắp, Kết luận định giá tài sản, Biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 08/02/2024 tại phòng B218, Tòa nhà B Bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên thuộc phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; Dương Văn V có hành vi trộm cắp của chị Đỗ Thị Quỳnh S 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max, màu Gold, đã qua sử dụng và 01 chiếc ốp nhựa dẻo màu nâu. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 5.050.000 đồng (Năm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của Dương Văn V đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cụ thể khoản 1 Điều 173 quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”.

[3] Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Do vậy, cần phải đưa ra để xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo được xác định không có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo có nhân thân rất xấu, đã 02 lần bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và tội 01 lần bị xét xử tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, 01 lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nhưng bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Trong vụ án này, mục đích của bị cáo V là trộm cắp chiếm đoạt được chiếc điện thoại di động của chị S, nhưng bị cáo mới cầm được chiếc điện thoại lên cách mặt giường khoảng 40cm, thì bị phát hiện. Như vậy, bị cáo đã hoàn thành về hành vi trộm cắp, nhưng chưa đạt về hậu quả. Bị cáo chưa chiếm đoạt được chiếc điện thoại, tài sản chưa thoát khỏi chủ sở hữu. Việc bị cáo chưa chiếm đoạt được chiếc điện thoại (hậu quả chưa xảy ra), là do nguyên nhân ngoài ý muốn của bị cáo. Nên bị cáo phạm tội trong trường hợp này được xác định là phạm tội chưa đạt, quy định tại Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã thu hồi ngay trả cho bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2

Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cần phải áp dụng hình phạt tù giam, mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

5] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh và làm rõ tại phiên tòa, bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, theo quy định khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cáo trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu Gold, đã qua sử dụng và 01 chiếc ốp nhựa dẻo màu nâu; tổng trị giá 5.050.000 đồng. Ngày 12/3/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho bị hại chị Đỗ Thị Quỳnh S. Nay chị S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Chị Đỗ Thị Quỳnh S có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Văn V 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15 tháng 3 năm 2024.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Dương Văn V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự Công an thành phố Phúc Yên;
- Thị hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc,
- UBND xã C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

LƯU THỊ THÚY